PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 30

Chọn lựa đầu thai đến nhà quốc vương, dùng thân phận của thái tử để xuất hiện, dụng ý của Ngài rất sâu. Người thế gian cầu phú quý là việc thường thấy nhất, có người nào mà không mong cầu phú quý? Vào thời xưa, có câu nói cho người làm hoàng đế là "*quí như thiên tử, giàu như bốn biển*", phú quí đạt đến đỉnh cao nhất. Bồ Tát thị hiện "*cái mà người thế gian mong cầu, ta đã có được rồi*", sau khi được rồi thì không có gì đáng tự hào, mà rất bình thường, vì hoàng đế cũng phải chết, hoàng đế tạo tác tội nghiệp vẫn phải đọa ba đường. Việc tốt thì bạn phải nên làm, nếu bạn làm việc xấu thì phải đọa ba đường. Điều này ý nói, con người không phải vì phú quý mà đến thế gian này, vì phú quý mà đến thì sai rồi, cho nên Ngài dùng phương thức này thị hiện làm một tấm gương tốt cho chúng ta, để chúng ta ở nơi đó mà phản tỉnh, giác ngộ.

- **Tướng thứ ba là "Khí vị xuất gia, khổ hạnh học đạo"**

"*Vị*" là vương vị. Xả bỏ vương vị cũng là xả bỏ quyền lực. Quốc vương của một quốc gia có quyền lực lớn nhất. Người tranh quyền đoạt lợi xem thấy Bồ Tát biểu diễn như vậy thì phải nên sanh tâm hổ thẹn. Danh, vị, quyền, tiền của, mọi thứ đều có, nhưng mọi thứ họ đều có thể xả, vì biết được thứ này không phải là thứ tốt. Trên Kinh Phật nói: "*Tài, sắc, danh, thực, thùy là năm điều của địa ngục*". Chỉ cần có một điều thì bạn không thể thoát khỏi sáu cõi luân hồi, nếu có đầy đủ năm điều thì phiền não của bạn sẽ to, cho nên chúng ta quyết định phải xả.

Người niệm Phật chúng ta mỗi tâm mỗi niệm phải cầu sanh Tịnh Độ. Tịnh Độ ở Thế giới Tây Phương Cực Lạc, không ở Thế giới Ta Bà của chúng ta. Chúng ta có thể đi hay không? Có thể đi. Bằng cách nào mới có thể đi được? Phải đem danh vọng lợi dưỡng trong Thế giới Ta Bà này xả bỏ. Năm dục, sáu trần, danh vọng lợi dưỡng không thể mang đi, cho nên phải xả bỏ thì chúng ta niệm Phật mới có thể vãng sanh. Việc này người xưa đã nói nhiều vô kể, chúng ta phải cố gắng nghĩ xem, ở nơi đây cho dù bạn có được nhiều hơn, như phần trên tôi đã nói, không gian đời sống của bạn rất là có hạn lượng, vậy thì làm gì có an vui? Đem thế gian này thảy đều xả bỏ hết, sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì mới được tự tại chân thật. Ở nơi đây chúng ta nói dân chủ tự do mở rộng, đây toàn bộ là giả, không phải là thật. Đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc mới thật là

dân chủ tự do mở rộng. Chúng ta không hề nghe nói ở Thế giới Tây Phương Cực Lạc có quốc vương, có tổng thống, cũng không có nghe nói Thế giới Tây Phương Cực Lạc có bộ trưởng, thị trưởng. Vì sao không có? Vì dân chủ, mỗi người đều là chủ, không có người khác làm chủ cho ta. Đó mới thật là dân chủ, thật là tự do. Tùy lúc tùy nơi, chúng ta muốn đến một quốc gia nào, muốn thấy một vị Phật nào thì liền đi, đó mới là chân thật mở rộng, một chút khó khăn cũng không có. Tỉ mỉ nghĩ lại, Thế giới Cực Lạc là nơi mà chúng ta đáng phải đi, cho dù thế gian này có tốt hơn thì cũng không nên lưu luyến. Vì sao vậy? Thời gian quá ngắn, bạn có thể hưởng thụ bao lâu? Cho dù thọ mạng của bạn dài được hơn 100 tuổi cũng chẳng qua là hưởng thụ được hơn 100 năm mà thôi. Thực tế mà nói, bạn không thể sống đến 100 tuổi, vậy thì bạn có thể hưởng thụ được bao nhiêu? Thật không đáng kể! Nghĩ lại, bạn vẫn phải vãng sanh Thế giới Cực Lạc thì mới xứng đáng. Cho nên, tất cả thọ dụng, danh vọng lợi dưỡng, tất cả oai thế, quyền lực thảy đều phải xả bỏ, phải xuất gia. Nói như vậy có phải bảo mọi người chúng ta đều xuất gia không? Nếu như bạn nhìn văn mà giải nghĩa thì ba đời chư Phật đều bị hàm oan. Phật thị hiện hình dáng xuất gia này là khải thị cho chúng ta, để chúng ta ở nơi đây giác ngộ phải "*xuất gia*". Ý nghĩa của xuất gia là đối với gia nghiệp không có chút lưu luyến nào, đó gọi là xuất gia. Sự thì không chướng ngại, ý niệm chướng ngại; vọng tưởng, phân biệt, chấp trước là đại chướng ngại. Nếu như bạn không có phân biệt, chấp trước thì cái nhà đó có hay không có không hề khác nhau, vậy thì không có chướng ngại. Cho nên khi nói đến xuất gia, Phật nói có bốn loại. Bốn loại này đều là đối với người học Phật mà nói, không nói đối với người không học Phật.

- Loại thứ nhất là "**thân xuất, tâm không xuất**". Người xuất gia hiện tại như chúng ta, thân xuất gia rồi, thế nhưng trong lòng vẫn có danh vọng lợi dưỡng, vẫn có tham-sân-si-mạn, như vậy là chưa xuất; tâm của tại gia, tướng của xuất gia; những việc đã làm vẫn là sự nghiệp của người tại gia làm. Vốn dĩ cái nhà đó không lớn, cha mẹ anh chị em không nhiều, phòng ốc cũng không lớn, nhưng vừa xuất gia rồi thì làm chùa to; ra khỏi nhà nhỏ thì bước vào nhà lớn, nên phiền não liền lớn. Nhà nhỏ tạo nghiệp nhỏ, nhà lớn tạo nghiệp lớn, cho nên người xưa mới nói "*trước cửa địa ngục tăng đạo nhiều*". Ai đọa địa ngục vậy? Thân xuất gia mà tâm không xuất gia thì gần như không thể vượt qua được địa ngục, rất khó vượt qua! Việc này chúng ta phải hiểu. Xuất gia thì phải thật giống như Thích Ca Mâu Ni Phật vậy, thân tâm thế giới tất cả buông bỏ, toàn tâm toàn lực vì Phật pháp, vì

chúng sanh, đó là công đức vô lượng. Báo của tội và phước ở ngay khoảng một niệm, chúng ta không thể không đề cao cảnh giác.

- Loại thứ hai là "**thân không xuất gia, tâm xuất gia**". Thân ở tại nhà, như cư sĩ tại gia ở nhà học Phật, thế nhưng tâm xuất gia. Cư sĩ Lý Mộc Nguyên là tâm xuất gia, thân không xuất gia. Như vậy mà tốt, họ không tạo nghiệp. Cho nên, người tại gia học Phật thành tựu nhiều. Bạn xem, họ vãng sanh có tướng lạ hy hữu. Trong những năm gần đây, chúng ta đã được thấy hay được nghe người đứng mà ra đi, ngồi mà đi đều là đồng tu tại gia; chưa hề nghe nói có một người xuất gia nào, hơn nữa, đó đều là nữ chúng tại gia. Nam chúng tại gia đứng mà ra đi, ngồi mà ra đi, biết trước giờ ra đi thì ít hơn. Chúng ta nghe thấy, xem thấy nữ chúng tại gia đứng mà đi, ngồi mà đi, không bị bệnh, nói đi thì đi. Lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ rất cảm khái, nói: "*Vào thời xưa, chúng ta tu hành thành tựu được xếp theo thứ tự sau: Thứ nhất là nam chúng xuất gia thành tựu được nhiều nhất, thứ hai là nữ chúng xuất gia, thứ ba là nam chúng tại gia, thứ tư là nữ chúng tại gia. Hiện tại thảy đều điên đảo hết, số người có thành tựu nhiều nhất là nữ chúng tại gia, kế đến là nam chúng tại gia, kế tiếp là nữ chúng xuất gia, rất e ngại là nam chúng xuất gia*". Hiện tại đã đảo ngược, chúng ta không thể không cảnh giác. Thế nhưng đích thực đó là sự thật, chân tướng sự thật như vậy không thể phủ nhận. Cho nên, ý nghĩa của xuất gia chúng ta phải hiểu.

- Loại thứ ba là "**thân và tâm đều xuất**". Đó là người xuất gia chân thật tốt. Thân xuất gia, tâm cũng xuất gia, trong Phật pháp nói đó chính là "*đệ tử chân thật của Phật*", có thể gánh vác việc hoằng pháp lợi sanh, kế tục huệ mạng của Phật, nối tiếp gia nghiệp của Như Lai.

- Loại thứ tư là "**thân, tâm đều không xuất**". Đó là chỉ cư sĩ tại gia. Cư sĩ tại gia thân không xuất, tâm cũng không xuất; tuy là học Phật, nhưng học Phật chỉ là việc phụ, lo danh vọng lợi dưỡng thế gian là chủ yếu, đại khái chín mươi chín phần trăm vẫn là mãi lo thế gian pháp, Phật pháp chỉ lo một phần trăm thì cho là rất tốt rồi, là không tệ rồi. Đó chính là "*thân, tâm đều không xuất*".

Xuất gia có bốn loại trên. Phật ở ngay chỗ này thị hiện để nhắc nhở chúng ta. Các đồng tu tại gia tâm phải xuất, thân không xuất, cho nên các bạn ở trong bất cứ nghề nghiệp nào, bất cứ công việc nào đều thị hiện thành chánh giác. Trong nghề nghiệp của bạn, bạn là mô phạm tốt nhất, ở nơi đó bạn biểu diễn nghề nghiệp của Bồ Tát, trải qua đời sống của Bồ Tát. Bạn làm nghề buôn bán, phàm hễ nếu bạn có tâm xuất gia thì bạn nhất định phải thông minh hơn người khác, nhất định

có trí tuệ hơn người khác, bạn đi buôn bán thì nhất định sẽ kiếm rất nhiều tiền. Thế nhưng Bồ Tát kiếm được tiền không phải để chính mình dùng, mà để giúp đỡ chúng sanh khổ nạn trong xã hội. Đó là làm tấm gương tốt nhất cho người có tiền trong xã hội và những người có tiền của không chịu làm việc phúc lợi xã hội. Đó là người tại gia tâm xuất nhưng thân không xuất. Họ kiếm được tiền có thể giúp đỡ người khổ nạn trong xã hội, đó là làm một tấm gương tốt cho người có tiền, có thế lực xem, để ảnh hưởng họ, giáo hóa họ, hy vọng người phú quý đều có thể quan tâm đến lợi ích của cả xã hội thì xã hội này liền an lành, không có người làm loạn. Chúng ta trải qua ngày tháng được tốt thì chúng ta hy vọng người người cũng trải qua ngày tháng được tốt, khác biệt không nên quá lớn, xã hội sẽ vĩnh viễn an định hòa thuận, hợp tác lẫn nhau. Đó là Phật dạy bảo, công đức không gì bằng. Cho nên, chúng ta hiểu được ý nghĩa của xuất gia thì sẽ biết được chúng ta nên làm thế nào để tu học. Thực tế mà nói, chân thật phát tâm cạo tóc xuất gia không phải dễ, mà rất là khó khăn. Bạn có phải chân thật hiểu được Phật pháp không? Bạn có nghĩ là bạn có thể gánh vác công việc hoằng pháp lợi sanh, kế tục huệ mạng Phật hay không? Trách nhiệm này rất lớn. Nếu bạn nói "*tôi chỉ muốn niệm Phật cầu vãng sanh*", vậy thì bạn không cần phải cạo đầu, bạn ở tại gia niệm Phật cũng được vãng sanh thượng thượng phẩm. Nếu như bạn thị hiện dáng vẻ người xuất gia, nhưng làm không đúng pháp, làm bại hoại Phật môn thì tội nghiệp của bạn sẽ rất nặng. Vì sao vậy? Bạn phá hoại hình tượng của Phật. Tội này thật không nhỏ! Phật là thầy của trời người, khởi tâm động niệm của Phật, lời nói việc làm đều là tấm gương tốt nhất cho chúng sanh chín pháp giới. Bạn làm tấm gương xấu cho người thì bạn đang làm công việc diệt Phật pháp, không phải là bạn đang hưng Phật pháp. Trong tâm còn có tâm tham, còn có sân hận, còn ngu si, không giữ giới luật, không giữ pháp, còn phóng túng thì sao được chứ? Cho nên khi mặc vào tấm y này thì mỗi giờ mỗi lúc phải nghĩ đến Phật; ngày ngày nhìn Phật tượng, mỗi ngày mở quyển Kinh ra đọc, nghĩ lại xem ta có giống Phật hay không? Nếu không giống Phật thì trong địa ngục đã đánh dấu rồi, đã ghi tên bạn vào sổ, vậy bạn còn có thể trốn được hay sao? Chúng ta cầu sanh Tịnh Độ thì hãy đem tâm của ta đối chiếu cùng với tâm của A Di Đà Phật ở trên Kinh này. Tâm của A Di Đà Phật là bốn mươi tám nguyện, nguyện nào cùng với tâm của chính chúng ta tương ưng? Chúng ta đã đọc bốn mươi tám nguyện rồi, tâm của A Di Đà Phật cùng tâm của chúng ta, một điều cũng không tương ưng, vậy chúng ta còn có thể vãng sanh sao? Đó chính là người xưa nói: "*Đau mồm, rát họng cũng chỉ uổng công*".

Mọi người đều biết rất rõ, nguyện thứ nhất của A Di Đà Phật là "*nước không ác đạo*", Thế giới Tây Phương Cực Lạc không có đường ác. Chúng ta đọc nguyện này có cảm tưởng thế nào? Ba đường ác là quả, tham-sân-si-mạn là nhân. Nước không ác đạo là quả, chính là không có cái nhân của ác đạo. Hay nói cách khác, chúng ta đọc nguyện này rồi thì phải nghĩ là tham-sân-si-mạn không đoạn thì không thể được, nếu bạn không đoạn thì không tương ưng với nguyện thứ nhất này của A Di Đà Phật. Bạn không thể nói khi đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì mới đoạn. Bạn phải đoạn ngay hiện tại, không thể có một chút lòng tham.

Buổi trưa hôm nay ở Hồng Các, đoàn thể của cư sĩ Thừa Mông Giám cúng trai, chúng tôi đều tham gia. Khi đi, ông tặng tôi một cái túi, trong cái túi đó đều là bao đỏ, tôi không biết là bao nhiêu tiền. Tôi đã giao cho Ngộ Hoằng. Ông nói, người xuất gia quá nhiều, tôi không thể phát cho từng người từng người, mỗi một người cúng dường số lượng cũng không như nhau. Tôi liền thay các vị xử phân. Người xuất gia không nên có tâm tham, chúng ta đem toàn bộ số tiền này giao cho cư sĩ Lý Mộc Nguyên cúng dường đạo tràng. Trong túi có tiền là họa hại, không phải là việc tốt, cho nên chúng ta phải làm đến được chân thật buông bỏ, chân thật có thể xả, nói được thì phải làm được. Hy vọng cái thân xuất gia này của chúng ta, tuy là từ trước không tường tận đối với Phật giáo, mơ mơ hồ hồ đi xuất gia, nhưng sau khi xuất gia thì cố gắng học tập, từ trong mơ mơ hồ hồ biến thành một người xuất gia chánh giác. Đây cũng là việc tốt. Nhân duyên cá nhân không giống nhau, thế nhưng kết quả về sau hy vọng giống nhau, như vậy thì tốt.

"**Khổ hạnh học đạo**". Đời sống khổ một chút thì tốt. Phật dạy chúng ta "*lấy khổ làm thầy*". Chúng ta thường hay chịu đời sống khổ cực thì dễ dàng có tính đề cao cảnh giác. Đời sống trải qua quá thoải mái thì sẽ bị đọa lạc.

Cư sĩ Lý rất quan tâm đối với tôi, tôi rất cảm tạ ông. Ông nói với tôi, lão pháp sư của Trung Quốc đại lục có rất nhiều người chăm sóc, ông thấy tôi không có người chăm sóc, rất khổ. Khổ một chút thì tốt. Tính cảnh giác của tôi tương đối cao. Ông muốn tìm một số người đến chăm sóc, tôi cảm tạ ông, vì sao vậy? Tôi sợ rằng khi có nhiều người chăm sóc, tôi sẽ đọa lạc, tác oai tác phước, vậy thì không được rồi. Thầy của tôi đã làm một tấm gương tốt cho tôi xem, tôi nhận thân giáo của thầy rất sâu. Lão cư sĩ Lý Bỉnh Nam đến 95 tuổi mà chỉ một mình trải qua ngày tháng, không có người hầu hạ, giặt quần áo, nấu cơm đều là chính mình ra tay làm. Sau 95 tuổi thầy mới chịu nhận học trò chăm sóc. Đến 97 tuổi thì thầy vãng sanh. Người 95 tuổi mà không cần người chăm sóc, vì sao vậy? Thân thể nhất định rất khỏe mạnh. Được người ta chăm sóc thì khi đi cần phải có

hai người dìu, thật là phiền phức, thật đáng thương. Cho nên, tôi cảm ơn Lý Mộc Nguyên, không nên tìm người hầu tôi thì tốt hơn, để cho sức khỏe của tôi được tốt hơn một chút, không cần phải có hai người dìu đi. Chúng ta phải hiểu được là sự khổ hạnh có sự giúp đỡ đối với thân tâm mình, thân thể nhất định khỏe mạnh. Cho nên, người thế gian có phước nhưng không thấy được thật có phước báo. Vì sao vậy? Rất nhiều người hầu hạ họ nên thể lực của họ kém rất xa so với lão nông phu dưới quê. Những lão nông dưới quê sống đến tám - chín mươi tuổi cũng không có người chăm sóc, chính mình nhất định phải làm mà sống, không làm thì không thể sống được. Cho nên các vị nhất định phải nên biết, tuổi trung niên trở lên thì cái gì là chân thật? Thân thể khỏe mạnh mới là phước báo chân thật, các thứ khác đều là giả. Một người rất là giàu có mà sức khỏe không tốt, nằm trên gường bệnh, tìm người hộ lý đến chăm sóc, hưởng loại phước đó tôi cảm thấy không ý nghĩa gì, không bằng người thân thể khỏe như chúng ta, đi đến mọi nơi, đi đứng thoải mái, đời sống hoạt bát. Cho nên, thế gian này, bao gồm tất cả hiện tượng, chúng ta phải tỉ mỉ mà quan sát, phải có thể hưởng thụ được phước báo chân thật. Khổ hạnh có thể đột phá được mê hoặc, chướng nạn. Chúng ta không cầu hưởng thụ, có phước để tất cả chúng sanh cùng hưởng. Đặc biệt phải nghĩ đến thế gian còn có rất nhiều người khổ nạn, chúng ta làm thế nào giúp đỡ họ? Giúp đỡ họ cũng phải có duyên phận. Có duyên thì nhất định phải giúp đỡ, không có duyên thì trong lòng cũng thường hay nghĩ đến, thường phải nhớ lấy, như vậy mới tốt. Chỉ có khổ hạnh mới có thể đột phá chướng nạn.

"**Học đạo**", học là học tập. Sau khi học rồi thì phải làm cho được. Đạo là gì vậy? Đạo là hiểu được thực tướng các pháp, đối với chân tướng của vũ trụ nhân sanh thì phải chân thật giác ngộ, chân thật hiểu rõ. Từ chỗ nào mà giác ngộ vậy? Bất cứ một sự việc nào cũng đều có thể giác ngộ, bất cứ một pháp nào cũng đều có thể giác ngộ. Cho nên, Phật nói "*vô lượng vô biên pháp môn*", Phật lại nói "*pháp môn bình đẳng, không có cao thấp*". Mỗi môn đều có thể khế nhập, mỗi môn đều có thể khiến cho người giác ngộ. Tất cả chúng sanh căn tánh không đồng nhau, duyên phận không đồng nhau, không định vào lúc nào gặp được nhân vật như thế nào, bỗng nhiên giác ngộ. Những sự thật này ở trong lịch sử Phật giáo Trung Quốc, chúng ta xem thấy rất nhiều. Người xuất gia khai ngộ, minh tâm kiến tánh; người tại gia khai ngộ, minh tâm kiến tánh cũng không phải là số ít. Việc này chúng ta phải nên hiểu.

- **Tướng thứ tư là "Tác tư thị hiện, thuận thế gian cố"**

Đó là đem ý nghĩa của việc thị hiện nói ra. Vì sao Ngài phải làm như vậy? Trên Kinh Pháp Hoa, Thích Ca Mâu Ni Phật nói lời thành thật là Ngài đã thành Phật từ kiếp lâu xa. Trên Kinh Phạm Võng nói, lần này Ngài đến thế gian thị hiện làm Phật, thị hiện tám tướng thành đạo là lần thứ tám ngàn, đến thế giới phương khác thì không tính, chỉ tính riêng đến cõi này là lần thứ tám ngàn. Khi đến Ngài vẫn phải làm ra như vậy, dường như là một phàm phu không hiểu biết thứ gì, làm thái tử ra ngoài du ngoạn, xem thấy tất cả người và vật trong xã hội; xem thấy sanh, lão, bệnh, tử nên xúc động tâm tu hành. Ngài đều là giả làm như vậy, đều là đang diễn kịch cho chúng ta xem. Chúng ta ngày ngày xem thấy sanh, lão, bệnh, tử không hề cảm xúc, dường như không có việc gì, bất tri bất giác liền đến trên thân chúng ta. Thời gian qua rất nhanh, bất tri bất giác liền đến, khi lão bệnh tử đến với chính mình thì hối hận không còn kịp. Ngạn ngữ nói: "*Người không lo xa, ắt có họa gần*". Ý nghĩa của câu nói này rất sâu. Như thế nào thì gọi là lo xa? Bạn có nghĩ đến lúc bạn già hay không, có nghĩ đến lúc bạn bệnh hay không, có nghĩ đến lúc bạn chết hay không, có nghĩ đến đời sau hay không? Nếu con người có thể nghĩ đến việc này thì mới gọi là lo xa. Chúng ta phải hiểu rõ những vấn đề này. Chúng ta phải làm thế nào mới có cách nghĩ chính xác? Nếu như có thể dạy cho chúng ta ngay trong một đời này không già, không bệnh, không chết thì đó gọi là chánh tri chánh kiến. Không nên cho rằng tương lai chúng ta sẽ già, ta phải chuẩn bị một ít tiền, nghĩ cách để tương lai dưỡng già, "*tương lai tôi phải có bệnh, cho nên cần phải có một khoảng tiền để làm phí thuốc thang; tôi còn phải chết; khi chết còn phải mai táng, v.v...*", còn phải dự bị một số việc. Cách nghĩ này không phải là "*nghĩ xa lo gần*", bạn đã hoàn toàn sai rồi. Hiện tại bạn vẫn chưa già, bạn đã chuẩn bị già thì bạn sẽ già rất nhanh, vì bạn đã chuẩn bị rồi mà. Hiện tại bạn không có bị bệnh, bạn đã chuẩn bị phí thuốc thang, ở nơi đó chờ bị bệnh thì làm sao mà bạn không bệnh chứ? Thậm chí nghĩ đến tương lai khi chết, còn phải tìm một nơi phong thủy tốt, vậy thì bạn sẽ chết rất nhanh. Thảy đều sai hết! Bạn thật sự có nghĩ đến những sự việc này thì phải mau tu học Đại Thừa. Phật pháp Đại Thừa Kinh Vô Lượng Thọ chính là dạy chúng ta làm thế nào không già, làm thế nào không bệnh, làm thế nào không chết, dạy chúng ta ba vấn đề lớn này. Phật pháp đích thực vì chúng ta giải quyết cứu cánh viên mãn. Vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc không phải là chết, mà là sống mà ra đi.

Trong những năm gần đây, ở Singapore và Malaysia, người niệm Phật vãng sanh không ít. Cư sĩ Lý Mộc Nguyên đã đưa rất nhiều người vãng sanh, e rằng không có người nào có thể so được với ông. Chính mắt ông xem thấy hiện tượng,

tướng lạ vãng sanh, đây là sống mà ra đi, không phải chết rồi mới ra đi. Người vãng sanh thấy được Phật A Di Đà đến tiếp dẫn, nói với mọi người là "*Phật đến rồi, tôi theo Phật đi đây*". Họ đi theo Ngài, túi da này không cần nữa, bỏ đi. Thân tâm thế giới tất cả buông bỏ, đến sau cùng cái túi da này cũng phải buông bỏ, cũng không cần, theo Phật A Di Đà đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, hóa sanh trong hoa sen, được thân tướng là thân kim cang bất hoại. Bạn xem, trên kinh nói "*đều là thân sắc vàng tử ma*", tướng mạo đẹp giống như A Di Đà Phật vậy, không chỉ 32 tướng 80 vẻ đẹp. Vì sao họ có thể đi được vậy? Bởi vì họ có thể buông bỏ. Họ buông bỏ lúc nào vậy? Hiện tại liền buông bỏ, không phải đợi đến khi lâm chung mới buông bỏ. Bởi vì hiện tại đã buông bỏ, cho nên bạn sẽ không già, sẽ không bệnh. Lý Mộc Nguyên hảo tâm, muốn tìm mấy người đến chăm sóc cho tôi, cho rằng tôi già rồi. Tôi không cần, tôi không chịu lỗ đâu. Học Phật thì phải hiểu được đạo lý của Phật pháp, đó là chân lý. Phật làm ra loại thị hiện này là thuận theo nhân tình của thế gian, sau đó mới có thể khiến cho người thế gian giác ngộ.

Tuy là kinh văn chỉ có bốn câu mười hai chữ, nhưng đã đem quá trình Phật xuất gia tu hành học đạo hình dung tương đối viên mãn. Mỗi câu mỗi chữ đều hàm nhiếp vô lượng nghĩa.

- **Tướng thứ năm là "Hàng ma"**

Kinh văn: "**Dĩ định huệ lực, hàng phục ma oán**".

Hai câu nói này vô cùng quan trọng, vì quan hệ cả đời tu học thành - bại của chúng ta. Trong tất cả nghiệp chướng, "Ma" và "Oán" là hai loại lớn rất phiền phức.

"*Ma*" là dày vò, cho nên gọi là ma vương. Vào thời xưa dịch kinh, ma là một sự dày vò, dưới chữ ma có bộ "*thạch*", "*thạch*" là sự dày vò. Đem bộ "*thạch*" bỏ đi, đổi thành bộ "*quỷ*", chữ này là do Lương Võ Đế phát minh. Lương Võ Đế nói dày vò quá khổ, còn đáng sợ hơn quỷ, cho nên đem bộ thạch đổi thành bộ quỷ, đó là ma quỷ.

"*Oan*" là oan gia, cho nên gọi là báo oan, đòi nợ, trả nợ là một loại. Loại oan gia này gọi là oan gia trái chủ. Trên Kinh Phật nói với chúng ta, mười thiện là bạn lành, mười ác là oan gia. Lời nói này của Phật rất hay. Mười ác là gì? Sát sanh, trộm cắp, tà dâm, vọng ngữ, hai lưỡi, ác khẩu, thêu dệt, tham, sân, si. Đó là oan gia của chúng ta. Khởi tâm động niệm của chúng ta nếu rơi vào trong mười điều

này là oan gia hiện tiền, dạy chúng ta tạo nghiệp. Cho nên Phật nói, mười thiện là bạn lành, là bạn cũ thân thiết nhất. Chúng ta phải thân cận thiện hữu tri thức, xa lìa oan gia. Ý nghĩa trong đây thì rất nhiều.

Oan gia không phải kết ở một đời một kiếp, mà có oan gia nhiều đời nhiều kiếp. Khi chúng ta muốn tu hành, những người này liền đến gây phiền phức, vì sao vậy? Họ phải đến báo thù, họ có một ý nguyện báo thù mãnh liệt. Họ khiến chúng ta gặp phải chướng nạn, chướng ngại chúng ta tu hành, phá hoại chúng ta tu hành, không nhất định dùng phương thức gì, chúng ta luôn luôn bị thiệt, bị lừa. Yêu ma quỷ quái ở trong xã hội này ngày nay có thể nói là quá nhiều, nơi nơi đều có. Trên "Kinh Lăng Nghiêm" nói: "*Thời kỳ Mạt Pháp, tà sư nói pháp như cát sông Hằng*", đây chính là nói thời đại hiện tiền này của chúng ta. Đó là dự ngôn vào 3.000 năm trước của Thích Ca Mâu Ni Phật. Họ nói những lời Phật pháp gần giống nhưng không phải, luôn là làm cho bạn sanh phiền não, luôn là làm cho bạn không được thanh tịnh.

Chúng ta làm thế nào phân biệt những ma oán này? Lấy đề Kinh này của chúng ta để làm tiêu chuẩn thì rất tốt. Đề kinh này của chúng ta, tổng cương lĩnh tu học có năm chữ là "**Thanh Tịnh - Bình Đẳng - Giác**". Chúng ta tiếp xúc tất cả người và sự vật, khiến cho chúng ta cảm nhận được tâm địa thanh tịnh, bình đẳng, giác ngộ thì đó là chánh pháp, vậy thì không sai. Cho dù họ nói có tốt hơn, thế nhưng nếu như phá hoại tâm thanh tịnh của chúng ta, phá hoại tâm bình đẳng, làm cho chúng ta mê hoặc điên đảo thì pháp này quyết định là tà pháp, không phải chánh pháp. Cho nên Phật ở chỗ này nói, phải "*dùng lực định huệ hàng phục ma oán*". Bạn có sức định (sức định chính là chính mình có chủ tể, không thể bị cảnh giới bên ngoài dao động), sức huệ (sức huệ chính là bạn thấy được rõ ràng tường tận, thông suốt thấu đáo; bạn có năng lực phân biệt tà chánh, thiện ác) thì bạn ở cảnh giới bên ngoài, tiếp xúc tất cả người và sự vật mới không bị mê hoặc; cảnh giới hiện tiền chính mình có thể như như bất động, như vậy bạn mới có thể hàng phục ma oán. Trên đạo Bồ Đề, ma chướng, oan gia trái chủ quá nhiều quá đông, nếu bạn không có định huệ thì làm sao bạn có thể ngay trong một đời này bạn được thành tựu? Chính ta mỗi niệm cảm kích giáo hối của thầy, nếu không có thầy, chúng ta là phàm phu làm sao có thể có thành tựu? Chính mình tỉ mỉ mà nghĩ tưởng, quyết định không thể nào. Những điều thiện mà thầy dạy, chính chúng ta có thể tuân thủ. Thầy tuy là khiêm tốn, khách khí, chính thầy không dám cho mình là thầy, thế nhưng chúng ta làm người học trò thì phải tôn trọng thầy.

Lão sư Lý lần đầu gặp mặt tôi liền nói: "*Năng lực của tôi chỉ có thể dạy ông năm năm*". Đây là lời khách sáo. Mục đích của thầy chính là hy vọng tôi có thể nghe thầy dạy bảo năm năm. Năm năm không rời khỏi thầy, năm năm tuân thủ qui củ của thầy, chỉ nghe một mình thầy giảng kinh nói pháp, một môn thâm nhập. Đây là cắm gốc. Cái gốc này sâu, cho nên cái được là định huệ. Sau đó chúng ta đối với tất cả người sự vật thay đổi, quan sát xem đích thực là khác với trước rất nhiều. Ba tháng thì thấy được hiệu quả, chính mình liền thể hội được. Ban đầu lão sư dặn bảo, chúng ta cũng có chút miễn cưỡng, vì cảm thấy thái độ này của thầy giáo dường như quá ngạo mạn, quá tự đại, gần như thế gian này chỉ có một mình thầy vậy, người khác đều không thể sánh với thầy. Chúng ta có một cảm xúc như vậy. Chúng ta không có trí tuệ, cha mẹ ở nhà không dạy cho chúng ta, làm gì có thể nói chỉ được nghe một mình thầy, không được nghe bất cứ một người nào? Tất cả văn tự nếu không có sự đồng ý của thầy thì cũng không được xem. Còn một việc nữa, những gì đã học từ trước thầy đều không thừa nhận, một mực bài trừ, phải học lại với thầy từ đầu, không có lời gì để nói. Chúng tôi cũng xem như là vẫn có một chút thiện căn phước đức, thật chịu nghe lời, thật chịu tiếp nhận, y giáo phụng hành. Thế nhưng cứ như vậy mà làm qua ba tháng, chính mình liền phát hiện thật có chỗ tốt, đó là tâm được thanh tịnh. Ba tháng không đi khắp nơi nghe, bất cứ người nào nói chuyện đều không được nghe, bịt lỗ tai lại. Giáo trình mà lão sư chỉ định rất có hạn, ngoài số đó ra, những thứ khác không được xem, cũng đóng bít đi cái nhìn của bạn. Tất cả pháp không thấy, không nghe, dần dần tâm liền định. Dùng phương pháp này dạy chúng ta tu thiền định. Được định thì có thể khai huệ. Chỉ ba tháng sau, nghe người khác nói chuyện, nhìn mọi việc, chính mình cảm thấy thông minh hơn trước nhiều. Trước đây nghe nói thì không hiểu được ý nghĩa, hiện tại thì hiểu được, đoán ý qua lời nói, tôi liền có được năng lực này. Sau sáu tháng thì rất rõ ràng. Tôi bội phục tận đáy lòng đối với lão sư. Biết được phương pháp của lão sư là cao minh, chưa từng được thấy qua, cũng chưa từng nghe nói qua; không biết được phương pháp này tuyệt diệu như vậy, tốt đến như vậy. Cho nên sau năm năm, tôi liền nói với thầy là "*con xin giữ thêm năm năm nữa*". Lão sư yêu cầu tôi năm năm, tôi tuân thủ qui củ của thầy mười năm. Sau mười năm giảng kinh mới được thành thạo, tất cả đều trôi chảy, gốc đã được cắm sâu như vậy. Không giữ qui củ, tự cho là thông minh thì quyết định thất bại. Đồng học thất bại rất nhiều. Học trò mà lão sư dạy có đến một - hai trăm người, nhưng chân thật có thể có được chút thành tựu thì chỉ có ba người. Làm thế nào thành tựu? Giữ qui củ, nghe lời, thành thật, bạn mới có thể thành tựu. Phàm tự cho mình là đúng thì sau cùng đều thất bại; cũng giảng kinh nhưng giảng

mấy năm không có tiến bộ, không dẫn khởi hứng thú của thính chúng. Thính chúng càng ngày càng ít thì duyên không còn nữa, chính mình cũng không giảng nữa. Cho nên khi tôi đến Đài Trung, nhiều đồng tu của chúng ta như vậy, mỗi mỗi đều giảng được không tệ, nhưng vì sao hiện tại thì một người giảng kinh cũng không có? Họ đều không còn giảng. Khi tôi đi, họ mời tôi ăn cơm, bạn học cũ còn có năm, sáu người nhưng đều không giảng. Cho nên, nếu không thể vâng giữ lời giáo huấn của lão sư, bạn không có sức định, không có hằng tâm, không có lòng nhẫn nại, thì bạn làm sao có thành tựu? Đó là đại sự nghiệp.

Học Phật so với bất cứ sự nghiệp thế gian nào đều là lớn hơn. Bất cứ sự nghiệp thế gian nào, sự nghiệp lớn nhất là xây dựng một chính sách quốc gia, mở nước xây dựng một triều đại, xây dựng một quốc gia, đó là sự nghiệp lớn nhất thế gian, nhưng không thể sánh với Phật pháp, vì Phật pháp là siêu việt ba cõi, siêu việt mười pháp giới, thành Phật làm Tổ. Sự việc to lớn như vậy, nếu bạn không tu học như lý như pháp, mà lại nghĩ chính mình phải làm cách gì đó. Không sai! Bạn chính mình có thể nghĩ, nhưng biện pháp đó của bạn có hiệu quả hay không thì rất khó nói. Tổ sư đại đức truyền dạy phương pháp này là mấy ngàn năm, đời đời truyền nối nhau đều làm theo phương thức này mà thành tựu. Ngày nay chúng ta bỏ đi phương thức này, lại tìm ra một cách khác, thử xem có thành công hay không? Bạn đi thử nghiệm, nếu như thử nghiệm thất bại, thật đáng tiếc, bỏ mất đi duyên của đời này. Nếu bạn thử nghiệm thành công thì bạn thật cừ khôi, lại có thêm một phương pháp thành công! Nếu chính chúng ta không phải là người thượng căn lợi trí thì nên đi theo đường cũ, vì đường cũ thì đáng tin. Đừng nói thượng căn lợi trí, chư Phật Như Lai thị hiện ở thế gian này vì sao phải dùng tám tướng thành đạo? Vì sao không tìm ra một qui củ khác, một hình thức khác? Vì sao phải giữ theo phương pháp cũ? Tám tướng thành đạo là thành qui của tất cả chư Phật độ hóa chúng sanh, chính là bộ qui củ này. Chư Phật Như Lai xuất hiện ở thế gian đều giữ qui củ. Thích Ca Mâu Ni Phật giữ lấy qui củ của cổ Phật. Đại Sư Thanh Lương trong "Hoa Nghiêm Sớ Sao" nói, Thích Ca Mâu Ni Phật không có nói pháp cho chúng ta nghe, pháp mà Thích Ca Mâu Ni Phật nói đều là cổ Phật đã nói, "*thuật nhi bất tác*". Hay nói cách khác, pháp mà Thích Ca Mâu Ni Phật đã nói trong 49 năm, không có câu nào là Ngài sáng tạo, đều là cổ Phật đã nói. Những thị hiện này là "*tác tư thị hiện, thuận thế gian cố*", đều là khải phát chúng ta, dạy bảo chúng ta rằng đi theo con đường của cổ thánh tiên hiền thì sẽ không sai. Không nên tự cho là thông minh, muốn làm mới. Làm mới thì vấn đề liền xuất hiện. Nhất là người mới học thì không nên, lão tu hành cũng không thể làm

mới. Phương pháp nguyên lý nguyên tắc quyết định không thể thay đổi, hình thức có thể tùy theo thời đại mà thay đổi. Ví dụ như giảng đường này của chúng ta, chúng ta hiện đại hóa, nghi qui chúng ta có thể tiết chế bớt. Trước kia nghi qui đại tòa phải làm bốn mươi phút, người hiện tại công việc bận rộn, làm sao có thể lãng phí thời gian bốn mươi phút chứ? Cho nên, hiện tại chúng ta giảng kinh phải giản hóa nghi qui. Việc này thì được. Giảng đường của chúng ta hiện đại hóa, việc này thì có thể, thì không ảnh hưởng gì. Nếu như từ trên lý luận, từ trên phương pháp lại chế ra một nghi qui mới, đó là đặc biệt sai lầm. Cho nên trên kinh luận, trên nguyên tắc thì nhất định phải theo qui củ xưa của cổ thành tiên hiền.

Cư Sĩ Lâm muốn xây dựng niệm Phật đường, cho nên cư sĩ Lý Mộc Nguyên thương lượng với tôi là niệm Phật đường phải chọn lấy qui củ xưa của Đại Sư Ấn Quang, không thể sai. Chúng ta không nên làm cái gì mới. Chúng ta làm thế nào cũng không thể hơn được người xưa. Nếu như làm sai thì nhân quả gánh vác không nổi. Hoàn toàn mô phỏng theo nghi qui của Linh Nham Sơn, làm theo y như vậy. Nếu qui củ này có sai thì Đại Sư Ấn Quang chịu trách nhiệm, chúng ta không chịu trách nhiệm. Vậy thì tốt, chúng ta có chỗ để đẩy trách nhiệm.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ